

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HSST
Ngày 24-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lô Thùy Linh.

Ông Hoàng Ngọc Bằng.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Minh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:* Ông Mã Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 18/2018/TLST-HS, ngày 03 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2018/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 04 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn A, sinh ngày 22 tháng 02 năm 1994 tại huyện G, tỉnh Bắc Giang.

Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện G, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn S; con bà: Giáp Thị B; vợ: Vũ Thị H, sinh năm 1994; con: Có 01 con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30 tháng 01 năm 2018 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Đình B, sinh năm 1958. Địa chỉ: Tổ N phường K, quận X, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện G, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1. Anh Phạm Mạnh F, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số Q phường J, thành phố Y, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

2. Ông Hoàng Văn E, sinh năm 1969. Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 11 tháng 01 năm 2018, anh Phạm Mạnh F điều khiển xe ô tô khách 16 chỗ, mã hiệu MERCEDES BENZ biển kiểm soát 29B-111.63 cùng Nguyễn Văn A đi từ bến xe khách Đ đến thị trấn Đ, huyện Z, tỉnh Lạng Sơn để trả khách. Tại đây, A nảy sinh ý định mua pháo về đốt trong dịp tết Nguyên đán nên tìm gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm khoảng 50 tuổi (không biết tên, địa chỉ cụ thể), đặt mua 02 hộp pháo loại 100 quả/dàn và 03 hộp pháo loại 36 quả/dàn với giá 1.000.000đ (một triệu đồng). Thỏa thuận sau khi mua được pháo thì đóng vào thùng dán kín lại, hôm sau nhận hàng. 12 giờ 30 phút ngày 12 tháng 01 năm 2018 anh Phạm Mạnh F điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29B- 111.63 cùng A trả khách tại ngã ba gần trung tâm thương mại thị trấn Đ, huyện Z. Sau khi trả khách, A đi gặp người đàn ông lái xe ôm hôm trước, người đó đưa cho A 01 thùng bìa cát tông màu nâu đã dán kín và nói trong đó có 05 hộp pháo mà A nhờ mua, A đưa cho người đàn ông đó 1.000.000đ (một triệu đồng) và bê thùng pháo cất giấu vào chỗ để lớp dự phòng dưới gầm phía sau xe ô tô biển kiểm soát 29B – 111.63. F không biết việc A mua pháo và cho pháo lên xe từ lúc nào. Sau khi đón khách, đến 14 giờ ngày 12 tháng 01 năm 2018 khi đi đến Km 33 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn B, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Chi Lăng kiểm tra xe ô tô biển kiểm soát 29B- 111.63 và thu giữ toàn bộ số pháo A để trên xe.

Tại biên bản xác định trọng lượng pháo ngày 12 tháng 01 năm 2018 xác định 02 loại pháo đựng trong 03 vật hình hộp loại 36 quả/ hộp và 02 vật hình hộp loại 100 quả/hộp thu giữ của Nguyễn Văn A có tổng trọng lượng là 12 kg.

Tại bản kết luận giám định số 417/C54-P2 ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Nguyễn Văn A) gửi giám định đều có chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ.

Vật chứng, đồ vật thu giữ gồm: 01 thùng bìa cát tông, bên trong có đựng 03 vật hình hộp loại 36 quả/ hộp và 02 vật hình hộp loại 100 quả/ hộp có tổng trọng lượng là 12 kg; 01 xe ô tô biển kiểm soát 29B- 111.63 và các giấy tờ xe, 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đỏ trắng; 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Mạnh F. Cơ quan điều tra đã xử lý xong.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn A giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra về hành vi vận chuyển pháo nổ là đúng.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSCL ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn

A về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; 65 của Bộ luật hình sự 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 07 đến 14 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Phản tranh luận: Bị cáo A không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Chi Lăng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Ngày 12 tháng 01 năm 2018, Nguyễn Văn A có hành vi vận chuyển trái phép pháo nổ trên xe ô tô khách biển kiểm soát 29B-111.63 do anh Phạm Mạnh F điều khiển đi từ thị trấn Đ, huyện Z, tỉnh Lạng Sơn về Bắc Giang với mục đích đốt trong dịp tết. Khoảng 14 giờ cùng ngày khi đi đến Km 33 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn B, xã Y, huyện C thì bị Công an huyện Chi Lăng kiểm tra thu giữ tổng trọng lượng pháo là 12 kg bao gồm 03 hộp loại 36 quả/hộp và 02 vật hình hộp loại 100 quả/hộp.

[3] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn A tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Đình B, anh Nguyễn Văn V; phù hợp với lời khai của những người làm chứng anh Phạm Mạnh F, ông Hoàng Văn E. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội "Vận chuyển hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn A là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về kinh tế. Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản cấm sản xuất, vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo. Bị cáo A là người có

thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội.

[5] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Bị cáo A là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo A phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Từ những phân tích trên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời cũng thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung, tại biên bản xác minh ngày 07 tháng 02 năm 2018 xác định bị cáo Nguyễn Văn A hiện đang ở cùng với bố mẹ, không có việc làm, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo A vì không có khả năng thi hành.

[7] Đối với anh Phạm Mạnh F người lái xe thuê cho A, hưởng lương theo tháng. Ngày 12 tháng 01 năm 2018 anh F điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29B-111.63 trên xe có 12 kg pháo nổ của A, anh F hoàn toàn không biết việc A mua và cất giấu 12 kg pháo nổ trên xe nên không xem xét trách nhiệm.

[8] Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm A khai ngày 11 tháng 01 năm 2018 nhờ mua hộ pháo nổ, do chưa có thông tin cụ thể nên chưa đủ cơ sở điều tra.

[9] Về vật chứng: Đối với 12 kg pháo nổ thu giữ của A, ngày 06 tháng 02 năm 2018 Công an huyện Chi Lăng đã tiến hành tiêu hủy theo quy định; đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29B- 111.63, chủ xe ông Nguyễn Đình B mua và đăng ký từ năm 2014 để kinh doanh trở khách chạy tuyến Mỹ Đình – Lạng Sơn, ông B có giao xe cho anh Nguyễn Văn V, anh trai của Nguyễn Văn A thuê 10.000.000đ/tháng trả cho ông B. Việc anh B giao xe cho A ông B không biết, ông B và anh V hoàn toàn không biết việc A dùng xe ô tô để vận chuyển pháo. Ngày 06 tháng 02 năm 2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng đã trả lại cho ông Nguyễn Đình B 01 xe ô tô biển kiểm soát 29B – 111.63 và các giấy tờ xe, trả lại cho anh Phạm Mạnh F 01 giấy phép lái xe; đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE màu đỏ trắng của A sử dụng để liên lạc với khách hàng đi xe, A không sử dụng để liên lạc với người đàn ông lái xe ôm để nhờ mua hộ pháo. Ngày 06 tháng 02 năm 2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng đã trả lại cho Nguyễn Văn A 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đỏ trắng đã qua sử dụng là có căn cứ.

[10] Bản Cáo trạng số: 22/CT-VKSCL ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn A theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Mức hình phạt của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị đối với bị cáo Nguyễn Văn A là hợp lý và cần được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; khoản 1 Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 24 tháng 4 năm 2018. Giao bị cáo A cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện G, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo A có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự để sung công quỹ Nhà nước.

Quyền kháng cáo: Bị cáo A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Chi Lăng;
- Cơ quan CSĐT Công an H. Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an H. Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ Công an H. Chi Lăng;
- Chi cục thi hành án H. Chi Lăng;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Trương Thị Hương Giang

